TÒA ÁN ND HUYỆN T **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-DS	*T, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐINH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Năm

2. Bà Đỗ Thị Hằng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân D

Địa chỉ: Xã Dân Lý, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền của chủ tịch HĐQT: Ông Nguyễn Tuấn H, chức vụ: Phó giám đốc.

Bị đơn: : Ông Lê Công K, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1975

HKTT: Thôn 7, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ:* Ông Lê Công K và bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân D số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 7970/HĐTD Ngày 8/12/2017 cụ thể như sau:

- Nợ gốc 45.000.000đ
- Lãi trong hạn : 8.407.000đ
- Lãi quá hạn: 4.726.000đ

Tổng cộng gốc + lãi : 58.133.000đ

Đến ngày 31/12/2019 anh Kỳ, chị D phái có trách nhiệm thanh toán hết số nợ trên cho Quỹ tín dụng nhân dân D

- *Về án phí:* Các đương sự phải chịu tiền án phí DSS. Hai bên thỏa thuận anh K, chị D chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.906.650đ,

- Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân D số tiền tạm ứng án phí là 1.376.000đ theo biên lai 3535 ngày 20/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Kể từ khi Quỹ tín dụng nhân dân D có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, anh K, chị D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mưc lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận **:**
- Tòa án tỉnh;
- VKS T;
- Chi cục THA T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Lan